TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 172/2026/QĐST-HNGĐ	*Tây Ninh, ngày 18 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TÂY NINH

Căn cứ các Điều 212, 213, 361, 396 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 246/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Chị Nguyễn Ngọc Bích T, sinh năm 2000

CCCD số: 080300004571

Địa chỉ: Ấp T, xã B, tỉnh Tây Ninh.

2. Anh Lê Thành A, sinh năm 1991

CCCD số: 080091010101

Địa chỉ: Số C đường số F, KDC Tái Định Cư Hành Chính T, khu phố B, phường L, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2]. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc Bích T và anh Lê Thành A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Ngọc Bích T và anh Lê Thành A xác định không có con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Ngọc Bích T và anh Lê Thành A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Ngọc Bích T và anh Lê Thành A xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Ngọc Bích T và anh Lê Thành A, mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm, tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị T và anh A đã nộp theo Biên lai thu số 0004256 ngày 10/9/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh, chị Nguyễn Ngọc Bích T và anh Lê Thành A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4-Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thúy Hồng